|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN  TỈNH YÊN BÁI**  Số: 3457/QĐ-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**    *Yên Bái, ngày 12 tháng 12 năm 2016* |
|  |  |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Đề án Tăng cường công tác quản lý thu thuế**

**trong lĩnh vực kinh doanh xăng, dầu trên địa bàn tỉnh Yên Bái**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 01/2002/QH11 ngày 16/12/2002 và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý số 21/2012/QH13 ngày 20/11/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế số 71/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Thuế giá trị gia tăng số 13/2008/QH12 ngày 03 tháng 6 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng số 31/2013/QH13 ngày 9/6/2013;

Căn cứ Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 ngày 3 tháng 6 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 32/2013/QH13 ngày 16/9/2013;

Căn cứ Luật Thuế Bảo vệ môi trường số 57/2010/QH12 ngày 29/11/2010;

Căn cứ Luật Đo lường số 04/2011/QH13 ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật giá số 11/2012/QH13 ngày 20/6/2012;

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế tại Tờ trình số[3009/TTr-CT](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=2816/TTr-CT&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) ngày 25/10/2016,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Đề án: "Tăng cường công tác quản lý thu thuế trong lĩnh vực kinh doanh xăng, dầu trên địa bàn tỉnh Yên Bái" (ban hành kèm theo Quyết định này).

**Điều 2.** Triển khai thực hiện

1. Cục trưởng Cục Thuế tỉnh phối hợp với các sở, ngành và Uỷ ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nội dung Đề án Tăng cường công tác quản lý thu thuế trong lĩnh vực kinh doanh xăng, dầu trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

2. Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm phối hợp với ngành thuế chỉ đạo, triển khai thực hiện Đề án theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Khoa học và Công nghệ, Công Thương, Tài chính; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Giám đốc Công ty Xăng dầu Yên Bái; Giám đốc các doanh nghiệp, công ty, đại lý, chi nhánh kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh Yên Bái; Thủ trưởng các cơ quan và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như Điều 3;- Tổng cục Thuế; - Chi cục QLTT - Sở Công Thương; - Chi cục Đo lường chất lượng - Sở KHCN; - Chi cục Thuế các huyện, thị xã, thành phố; - Chánh VPUBND tỉnh; - Lưu: VT, TM. | **CHỦ TỊCH**  **Đã Ký**  **Phạm Thị Thanh Trà** |

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN  TỈNH YÊN BÁI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**ĐỀ ÁN**

**TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ THU THUẾ TRONG LĨNH VỰC KINH DOANH XĂNG, DẦU TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH YÊN BÁI**

*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND. ngày /11/2016*

*của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái).*

Thực hiện Nghị quyết số [08/2016/NQ-HĐND](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=145/2015/NQ-H%C4%90ND&area=2&type=0&match=False&vc=True&org=64&lan=1) ngày 22 tháng 04 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái khóa XVII, kỳ họp thứ 16 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020.

Thực hiện Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 05 tháng 07 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về tăng cường chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính ngân sách Nhà nước năm 2016.

Hiện nay mạng lưới hoạt động kinh doanh xăng, dầu đã được bao phủ hầu hết trên tất cả các địa bàn toàn tỉnh, từ thành thị đến nông thôn với quy mô kinh doanh khác nhau với nhiều thành phần kinh tế cùng tham gia.

Để tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực thuế; đảm bảo huy động đúng, đủ, kịp thời các khoản thu vào Ngân sách nhà nước (NSNN) theo quy định của pháp luật; tạo môi trường cạnh tranh công bằng, lành mạnh trong kinh doanh và đảm bảo quyền lợi cho người tiêu dùng mặt hàng xăng, dầu trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái phê duyệt Đề án “**Tăng cường công tác quản lý thu thuế trong lĩnh vực kinh doanh xăng, dầu trên địa bàn tỉnh Yên Bái**” với các nội dung cơ bản như sau:

**PHẦN THỨ NHẤT**

**THỰC TRẠNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ THU THUẾ LĨNH VỰC**

**KINH DOANH XĂNG, DẦU TRONG THỜI GIAN QUA**

**1. Đặc điểm, tình hình chung:**

Yên Bái là tỉnh miền núi thuộc vùng Tây Bắc, nằm ở vị trí nối tiếp giữa trung du và miền núi phía Bắc. Tổng diện tích tự nhiên trên 6.886 km2, không có đường biển nên hầu hết lượng hàng hóa lưu thông trên địa bàn chủ yếu là đường bộ. Là nơi trung chuyển và giao lưu về kinh tế, chính trị và văn hoá giữa miền xuôi và miền ngược. Toàn tỉnh có 9 huyện, thị xã, thành phố với các tuyến đường giao thông huyết mạch lối liền giữa đường cao tốc, đường quốc lộ, tỉnh lộ và đường giao thông trung chuyển qua các địa bàn thành phố Hà Nội, tỉnh Phú Thọ, tỉnh Vĩnh Phúc, tỉnh Lào Cai, Sơn La, Lai châu.

Theo thống kê số lượng phương tiện giao thông đường bộ trên địa bàn toàn tỉnh hiện nay là 364.419 xe ôtô và môtô các loại, gồm: 5.414 ô tô tải, 676 ô tô khách, 3.686 ô tô dưới 9 chỗ ngồi , 84 ô tô chuyên dùng và 354.559 xe mô tô 2, 3 bánh các loại; ngoài ra còn có các hoạt động sử dụng xăng, dầu vào phục vụ quá trình giao thông vận tải thủy; máy nổ phát điện, tưới tiêu, máy cắt cỏ.....

Thị trường kinh doanh xăng, dầu trên địa bàn tỉnh Yên Bái có sự tham gia của nhiều thành phần kinh tế, chủ yếu là các doanh nghiệp vừa và nhỏ thuộc thành phần kinh tế ngoài quốc doanh; phần lớn lượng xăng, dầu được cung cấp thông qua doanh nghiệp, tổng đại lý; trong đó Tổng đại lý lớn là: Công ty Xăng dầu Yên Bái.

**2. Tình hình quản lý thuế trong lĩnh vực kinh doanh xăng, dầu:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Chỉ tiêu** | **Đơn vị tính** | **Năm** | | |
| **2014** | **2015** | **6 tháng 2016** |
| 1 | Cơ sở KD xăng, dầu | Cơ sở | 55 | 56 | 57 |
| 2 | Cửa hàng bán xăng | Cửa hàng | 93 | 95 | 97 |
| 3 | Cột đo xăng, dầu | Cột | 271 | 274 | 282 |
| 4 | Dung tích danh nghĩa | m3 | 4.399 | 4.436 | 4.556 |
| 5 | Số tiền thuế nộp NSNN | Triệu đồng | 46.026 | 87.684 | 45.339 |
| a | Thuế GTGT | Triệu đồng | 8.354 | 13.462 | 6.840 |
| b | Thuế TNDN | Triệu đồng | 812 | 1.036 | 398 |
| c | Thuế BVMT | Triệu đồng | 36.860 | 73.186 | 38.101 |

- Thông qua kết quả quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh xăng, dầu năm 2014, 2015 và 6 tháng đầu năm 2016, tình hình nộp thuế của khối các doanh nghiệp ngoài quốc doanh (không bao gồm công ty xăng dầu Yên Bái) nộp thuế cho ngân sách nhà nước đạt tỷ lệ thấp cả về thuế GTGT và thuế TNDN:

+ Năm 2014: Bình quân một doanh nghiệp nộp cả thuế GTGT, thuế TNDN là: 71,7 triệu đồng, bình quân tháng/năm nộp: 5,9 triệu đồng.

+ Năm 2015: Bình quân một doanh nghiệp nộp cả thuế GTGT, thuế TNDN là: 75 triệu đồng, bình quân tháng/năm nộp: 6,3 triệu đồng.

+ 6 tháng năm 2016: Bình quân một doanh nghiệp nộp cả thuế GTGT, thuế TNDN là: 35,4 triệu đồng, bình quân tháng/năm nộp: 2,9 triệu đồng.

Chi tiết số nộp ngân sách trên từng sắc thuế:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Năm** | **Tổng số DN hoạt động**  **(** đơn vị**)** | **Thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp nộp/năm** | | **Bình quân số thuế nộp/doanh nghiệp** | |
| Thuế GTGT  ( Triệu đồng) | Thuế TNDN  ( Triệu đồng) | Thuế GTGT  ( Triệu đồng) | Thuế TNDN  ( Triệu đồng) |
| 1 | Năm 2014 | 49 | 3.284 | 660 | 67 | 13,4 |
| 2 | Năm 2015 | 50 | 3.771 | 433 | 75,4 | 8,7 |
| 3 | 6 tháng 2016 | 51 | 1.769 | 246 | 34,6 | 4,8 |

- Riêng công ty xăng, dầu Yên Bái nộp NSNN qua các năm:

+ Năm 2014 nộp NSNN: 41.233 triệu đồng. Trong đó: Thuế GTGT là: 5.071 triệu, thuế TNDN là: 152 triệu, thuế bảo vệ môi trường là: 36.010 triệu.

+ Năm 2015 nộp NSNN: 81.700 triệu đồng. Trong đó: Thuế GTGT là: 9.691 triệu, thuế TNDN là: 603 triệu, thuế bảo vệ môi trường là: 71.406 triệu.

+ 6 tháng đầu năm 2016 nộp NSNN: 41.233 triệu đồng. Trong đó: Thuế GTGT là: 5.071 triệu, thuế TNDN là: 152 triệu, thuế bảo vệ môi trường là: 36.010 triệu.

***\* Nguyên nhân dẫn đến việc các doanh nghiệp ngoài quốc doanh nộp thuế thấp:***

- Phần lớn người tiêu dùng là cá nhân khi mua xăng, dầu đều không lấy hóa đơn và số lượng xăng, dầu này đang được hợp pháp hóa để cung cấp hóa đơn cho tổ chức hành chính sự nghiệp thanh quyết toán với Ngân sách nhà nước và cung cấp cho các cơ sở kinh doanh để kê khai khấu trừ thuế GTGT đầu vào đồng thời hạch toán chi phí nhằm làm giảm thu nhập chịu thuế và giảm số thuế GTGT và thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp.

- Một số cơ sở kinh doanh nhập xăng, dầu trôi nổi trên thị trường để kinh doanh, để ngoài sổ sách kế toán, không kê khai, nộp thuế. Hiện tượng này vừa gây thất thu ngân sách Nhà nước, vừa tạo ra môi trường kinh doanh không bình đẳng đồng thời khó bảo vệ được quyền lợi của người tiêu dùng.

- Tại thời điểm Nhà nước quyết định điều chỉnh giá xăng, dầu giao dịch mua, bán trên thị trường, cơ quan thuế các cấp chưa phối hợp với cơ quan chức năng có liên quan để kịp thời kiểm tra, so sánh lượng xăng, dầu tồn kho thực tế với lượng xăng, dầu tồn kho thể hiện trên sổ sách kế toán nhằm đề ra biện pháp chống thất thu về giá.

- Công tác quản lý thuế đã có nhiều cố gắng nhưng vẫn chưa có nhiều biện pháp quản lý hữu hiệu để đưa hoạt động này vào nề nếp; chưa chủ động tham mưu, đề xuất UBND các cấp các biện pháp quản lý phù hợp; chưa phối hợp với các cơ quan quản lý Nhà nước có chức năng liên quan để tăng cường quản lý thu thuế nên vẫn còn tình trạng thất thu thuế trong hoạt động kinh doanh xăng, dầu.

- Công tác quản lý Nhà nước đối với hoạt động kinh doanh xăng, dầu chưa đồng bộ giữa các cơ quan chức năng do chưa có hướng dẫn phối hợp của các Bộ, ngành Trung ương.

**3. Sự cần thiết phải xây dựng Đề án Tăng cường công tác quản lý thu thuế trong lĩnh vực kinh doanh xăng, dầu trên địa bàn tỉnh Yên Bái:**

- Ý thức chấp hành qui định pháp luật Nhà nước về thuế của một số cơ sở kinh doanh còn thấp, vẫn còn hiện tượng bán hàng không xuất hóa đơn, để ngoài sổ sách kế toán, không kê khai, nộp thuế theo quy định gây thất thu các loại thuế phải nộp Ngân sách nhà nước và không bình đẳng với các cơ sở kinh doanh chấp hành tốt Luật quản lý thuế và các luật thuế hiện hành.

- Thị trường xăng, dầu trong thời gian qua rất đa dạng nguồn cung, đã xuất hiện dấu hiệu về hành vi buôn lậu xăng, dầu.

- Một số các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đã mua bán hóa đơn để hợp thức hóa chứng từ chi ngân sách hoặc chi phí của doanh nghiệp. Đây là biểu hiện của nạn tham nhũng hoặc khai man trốn thuế đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh.

Nhằm khắc phục những vấn đề còn hạn chế, tồn tại trong quản lý thu thuế đối với hoạt động kinh doanh xăng, dầu trên địa bàn tỉnh như đã nêu trên, tiến tới quản lý đồng bộ và hiệu quả đối với hoạt động kinh doanh xăng, dầu trên địa bàn tỉnh. Trong đó quản lý được việc nhập hàng, xuất hàng bán cho người tiêu dùng, quản lý được doanh thu và thu hết được các loại thuế phát sinh; đồng thời nâng cao ý thức tuân thủ chấp hành chính sách, pháp luật về thuế của người nộp thuế, đảm bảo công bằng, bình đẳng về nghĩa vụ nộp thuế với Ngân sách nhà nước và đảm bảo quyền lợi cho người tiêu dùng, Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái phê duyệt Đề án ***“Tăng cường công tác quản lý thu thuế trong lĩnh vực kinh doanh xăng, dầu trên địa bàn tỉnh Yên Bái”*** làm cơ sở cho việc quản lý thu thuế theo Luật quản lý Thuế và các Luật Thuế hiện hành.

**PHẦN THỨ HAI**

**NỘI DUNG ĐỀ ÁN TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ THU THUẾ TRONG LĨNH VỰC KD XĂNG, DẦU TRÊN ĐỊA BAN TỈNH YÊN BÁI**

**1. Các căn cứ pháp lý, mục tiêu và yêu cầu của Đề án**

***1.1. Căn cứ pháp lý:***

- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005 của Quốc hội khóa 11;

- Căn cứ Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý số 21/2012/QH13 ngày 20/11/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế số 71/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Luật Thuế giá trị gia tăng số 13/2008/QH12 ngày 03 tháng 6 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng số 31/2013/QH13 ngày 9/6/2013 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế Giá trị gia tăng, Luật thuế Tiêu thụ đặc biệt số 106/2016/QH13 ngày 06 tháng 4 năm 2016;

- Căn cứ Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 ngày 3 tháng 6 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 32/2013/QH13 ngày 16/9/2013;

- Căn cứ Luật Thuế thu nhập cá nhân số 26/2012/QH13 ngày 22 tháng 11 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân số 26/2012/QH13 ngày 22/11/2013;

- Căn cứ Luật Thuế Bảo vệ môi trường số 57/2010/QH12 ngày 29 tháng 11 năm 2010;

- Căn cứ Luật Đo lường số 04/2011/QH13 ngày 11tháng 11 năm 2011;

- Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012;

- Căn cứ Luật giá số 11/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012;

- Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 01/2002/QH11 ngày 16 tháng 12 năm 2002 và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Ngân sách nhà nước;

- Căn cứ Nghị định số 97/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong linh vực dầu khí, kinh doanh xăng, dầu và khí dầu mỏ hóa lỏng;

- Căn cứ Nghị định số [80/2013/NĐ-CP](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=80/2013/N%C4%90-CP&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) ngày 19/07/2013 của Chính phủ Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm hàng hóa.

- Căn cứ Nghị định số [83/2014/NĐ-CP](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=83/2014/N%C4%90-CP&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) ngày 3 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng, dầu;

- Căn cứ Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ Công thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng, dầu;

- Căn cứ Thông tư số 15/2015/TT-BKHCN ngày 25/8/2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường chất lượng kinh doanh xăng, dầu;

- Căn cứ Quyết định số 01/2015/QĐ-UBND ngày 12/01/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc ban hành quy định quản lý Nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

***1.2. Mục tiêu của Đề án:***

- Quản lý, kiểm tra và kiểm soát được các hoạt động mua bán xăng, dầu trên địa bàn tỉnh Yên Bái nhằm chống triệt để tình trạng buôn lậu xăng, dầu.

- Chống tiêu cực trong việc mua, bán hóa đơn của các cơ sở kinh doanh xăng, dầu; tăng cường tính tự giác và gắn trách nhiệm có tính bắt buộc của các cơ sở kinh doanh xăng, dầu trong việc cung cấp hóa đơn, chứng từ khi bán hàng hàng hóa cho người tiêu dùng; qua đó, cơ quan thuế quản lý được doanh thu bán ra của các cơ sở kinh doanh xăng, dầu đồng thời là căn cứ để các cơ sở kinh doanh xăng, dầu thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của mình thông qua việc kê khai, nộp thuế đúng, đủ và kịp thời vào Ngân sách nhà nước.

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý thu thuế đối với lĩnh vực kinh doanh xăng, dầu nhằm tăng thu cho Ngân sách nhà nước, đồng thời hỗ trợ cho việc kiểm soát chi Ngân sách nhà nước, tạo môi trường kinh doanh lành mạnh, bình đẳng giữa các cơ sở kinh doanh mặt hàng xăng, dầu trên địa bàn tỉnh Yên Bái, bảo vệ được quyền lợi của người tiêu dùng.

- Nâng cao năng lực quản lý và tinh thần trách nhiệm của đội ngũ công chức thuế theo đúng quy định chức năng, nhiệm vụ nhằm bảo đảm triển khai thực hiện có hiệu quả công tác quản lý thu thuế đối với hoạt động kinh doanh xăng, dầu trên từng địa bàn huyện, thị xã, thành phố.

- Nhà nước quản lý được 100% người nộp thuế có hoạt động kinh doanh xăng, dầu và tình hình hoạt động kinh doanh xăng, dầu trên địa bàn toàn tỉnh.

***1.3. Yêu cầu của Đề án:***

- Đề án tăng cường công tác quản lý thu thuế trong lĩnh vực kinh doanh xăng, dầu trên địa bàn tỉnh Yên Bái phải đảm bảo khách quan, minh bạch, công bằng và tuân thủ đúng quy định của pháp luật thuế.

- Không gây phiền hà cho người nộp thuế, dễ thực hiện, dễ kiểm tra và nâng cao hiệu quả công tác quản lý thu thuế đối với hoạt động kinh doanh xăng, dầu.

**2. Nội dung quản lý của Đề án**

***2.1. Phạm vi điều chỉnh của Đề án:***

- Đề án áp dụng đối với tất cả các cơ sở kinh doanh xăng, dầu (doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, đơn vị sự nghiệp ...), các doanh nghiệp là đầu mối hoặc tổng đại lý cung cấp xăng, dầu và người tiêu thụ xăng, dầu hoạt động trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

- Chế độ phát hành, quản lý, sử dụng tem niêm phong công tơ tổng tại cột đo xăng, dầu được thực hiện theo Quy trình kiểm định cột đo xăng dầu theo tiêu chuẩn ĐLVN 10: 2013; Nghị định số [80/2013/NĐ-CP](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=80/2013/N%C4%90-CP&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Tiêu chuẩn Đo lường và Chất lượng sản phẩm hàng hóa; Thông tư số[15/2015/TT-BKHCN](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=15/2015/TT-BKHCN&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) ngày 25 tháng 8 năm 2015 của Bộ Khoa học - Công nghệ quy định về đo lường chất lượng trong kinh doanh xăng, dầu.

***2.2. Quản lý đối tượng nộp thuế:***

a) Quản lý các cơ sở kinh doanh xăng, dầu đang hoạt động:

- Thường xuyên phối hợp với cơ quan cấp Chứng nhận đăng ký kinh doanh nhằm kịp thời đưa ngay vào diện quản lý thu thuế đối với số lượng cơ sở kinh doanh xăng, dầu mới thành lập; kiểm tra, giám sát các trường hợp nghỉ kinh doanh; đóng mã số thuế đối với các trường hợp nghỉ, bỏ kinh doanh.

- Hàng năm cơ quan thuế các cấp tiến hành phối hợp với các cơ quan chức năng thu thập và xử lý thông tin, khảo sát và điều tra thực tế, kiểm tra hồ sơ khai thuế từ đó có biện pháp quản lý thu thuế phù hợp đối với từng cơ sở kinh doanh xăng, dầu.

- Thường xuyên nắm bắt thông tin, thực hiện tốt công tác phân loại đối tượng quản lý, để từ đó tập trung kiểm tra những cơ sở kinh doanh xăng, dầu có biểu hiện trốn thuế, gian lận về thuế.

- Kịp thời kiểm tra và xử lý vi phạm đối với các cơ sở kinh doanh xăng, dầu thực hiện không đúng quy định về chế độ kế toán, về việc chấp hành bảo quản tem niêm phong chỉ số công tơ tổng đối với tất cả cột đo xăng, dầu dẫn đến có hành vi khai sai số thuế phải nộp, cố tình trốn thuế.

- Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương để nắm bắt kịp thời tình hình biến động liên quan đến quy mô, tình hình kinh doanh của các cơ sở kinh doanh xăng, dầu trên địa bàn.

b) Phối hợp với các Cục Thuế địa phương nơi có các doanh nghiệp đầu mối cung cấp xăng, dầu cho thị trường Yên Bái:

- Phối hợp xác định số lượng, giá bán xăng, dầu của tất cả doanh nghiệp đầu mối thường xuyên cung cấp xăng, dầu cho các cơ sở kinh doanh trên địa bàn toàn tỉnh.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng trong tỉnh kiểm tra hóa đơn, chứng từ và hợp đồng kinh tế đối với lượng xăng, dầu đang lưu thông vận chuyển trên đường của các doanh nghiệp đầu mối.

***2.3. Quản lý sản lượng:***

a) Bằng phương pháp dán tem niêm phong công tơ tổng đối với các cột đo xăng, dầu hiện đang sử dụng tại các cơ sở kinh doanh xăng, dầu trên địa bàn toàn tỉnh để xác định các chỉ số (chỉ số đầu kỳ, chỉ số cuối kỳ), qua đó xác định lượng xăng, dầu xuất bán, cụ thể:

- Tem niêm phong công tơ tổng do Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất tỉnh Yên Bái phát hành, quản lý và xác định vị trí dán tem.

- Các cơ sở kinh doanh xăng, dầu phải có trách nhiệm bảo quản tem niêm phong đang dán trên công tơ tổng theo Nghị định số [80/2013/NĐ-CP](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=80/2013/N%C4%90-CP&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Tiêu chuẩn Đo lường và Chất lượng sản phẩm hàng hóa. Nếu cơ sở kinh doanh tự ý bóc dỡ tem niêm phong sẽ bị xử lý theo quy định của ngành chuyên môn và ấn định thuế theo quy định của Luật quản lý thuế hiện hành.

- Hàng quý, vào ngày đầu của quý, ngành Thuế (Cục Thuế, Chi cục Thuế) cử công chức thuế đến cơ sở kinh doanh xăng, dầu để ghi chỉ số đang thể hiện trên công tơ tổng, chỉ số công tơ là cơ sở đối chiếu với hồ sơ khai thuế của cơ sở kinh doanh xăng, dầu.

- Khi cơ sở kinh doanh cần bóc tem niêm phong để sửa chữa cột đo xăng, dầu hoặc các bộ phận máy móc liên quan phải thông báo trước bằng văn bản với Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất tỉnh Yên Bái và cơ quan thuế (Cục Thuế, Chi cục Thuế) nơi quản lý để được giải quyết.

b) Các cơ sở kinh doanh xăng, dầu tự xác định các chỉ số thể hiện trên công tơ tổng để tính toán lượng xăng, dầu xuất bán làm cơ sở cho việc lập hồ sơ khai thuế;

c) Cơ sở kinh doanh xăng, dầu thực hiện ghi chép đầy đủ nội dung sổ nhật ký theo dõi sử dụng phương tiện đo xăng, dầu mỗi khi doanh nghiệp tự kiểm tra cột đo xăng, dầu hoặc khi cơ quan nhà nước chuyên môn kiểm tra, thanh tra xác nhận tình trạng hoạt động của cột đo xăng, dầu; đồng thời, thông báo kịp thời cho cơ quan nhà nước liên quan khi phát sinh việc hư hỏng công tơ tổng.

d) Cơ quan thuế các cấp tiến hành phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra tem niêm phong công tơ tổng đối với tất cả cột đo xăng, dầu; xử lý đối với các trường hợp có tác động chủ quan của các cơ sở kinh doanh làm ảnh hưởng đến các chỉ số công tơ tổng dẫn đến sai lệch lượng xăng, dầu tiêu thụ trong kỳ.

Trong quá trình kiểm tra, thanh tra nếu xét thấy cần phải kiểm tra lượng xăng dầu tồn kho thực tế để có cơ sở xác định tính trung thực của hồ sơ khai thuế thì tiến hành kiểm kê xăng, dầu tồn kho tại cơ sở kinh doanh theo quy định của pháp luật.

***2.4. Quản lý giá:***

a) Các cơ sở kinh doanh phải thực hiện theo thông báo của doanh nghiệp đầu mối về giá bán xăng, dầu trên thị trường nhưng không được vượt quá giá trần do ngành Tài chính thông báo; đồng thời thực hiện niêm yết giá và bán theo đúng giá đã niêm yết. Việc niêm yết giá có thể dùng bảng giá cố định, bảng giá tại quầy, tại bàn ... hoặc treo tại nơi khách hàng có thể dễ dàng nhận biết, các cơ quan nhà nước dễ kiểm tra, kiểm soát.

b) Các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phải thường xuyên kiểm tra và xử lý cơ sở kinh doanh vi phạm về giá bán xăng, dầu, không thực hiện niêm yết giá xăng, dầu theo quy định.

***2.5. Quản lý doanh thu và thuế:***

a) Xác định số lượng xăng, dầu xuất bán, cụ thể:

***Số lượng xăng, dầu tiêu thụ trong kỳ = (chỉ số xăng, dầu cuối kỳ thể hiện trên công tơ tổng - chỉ số xăng, dầu đầu kỳ thể hiện trên công tơ tổng) + số lượng xăng, dầu giao bán thẳng không qua công tơ tổng.***

Trong đó:

- Cần phải quản lý chỉ số đầu kỳ và chỉ số cuối kỳ phản ảnh trên công tơ tổng cột đo xăng, cột đo dầu để xác định số lượng xăng, dầu tiêu thụ trong kỳ;

- Cần phải quản lý các hợp đồng kinh tế mua, bán xăng, dầu bằng hình thức giao thẳng đến chân công trình, đến tận nhà máy ... không qua công tơ tổng (giao tay ba giữa các doanh nghiệp với nhau).

b) Xác định doanh thu tính thuế của cơ sở kinh doanh xăng, dầu:

***Doanh thu tính thuế = số lượng xăng, dầu tiêu thụ trong kỳ nhân (x) đơn giá bán theo thông báo của doanh nghiệp đầu mối tại thời điểm xuất bán.***

Trong đó:

- Để quản lý giá bán xăng, dầu cần theo dõi, cập nhật thông báo giá của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo từng thời điểm;

- Kiểm tra liên lưu hóa đơn (liên 1) của hàng hóa bán ra với các chỉ số phản ánh trên công tơ tổng để đối chiếu phát hiện các trường hợp kê khai số lượng, kê khai giá tính thuế và thuế suất thuế GTGT chưa đúng quy định.

c) Xác định khoản chi phí được trừ và không được trừ, trong đó tập trung kiểm tra đối chiếu hợp đồng kinh tế, hóa đơn, chứng từ để xác định lượng và giá trị xăng, dầu mua vào tương ứng với lượng và giá trị xăng, dầu bán ra.

d) Áp dụng chính sách thuế hiện hành để xác định các khoản thuế phải nộp Ngân sách nhà nước.

đ) Trường hợp các cơ sở kinh doanh bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ không lập hóa đơn chứng từ, không ghi chép hạch toán sổ sách kế toán theo quy định để trốn thuế, gian lận thương mại phải kiên quyết xử lý nghiêm minh. Các cơ sở kinh doanh không được sử dụng bất cứ một loại hóa đơn, chứng từ khác ngoài những hóa đơn, chứng từ theo quy định của pháp luật để cung cấp và thu tiền của khách mỗi khi có giao dịch.

e) Làm tốt công tác xác minh hóa đơn đầu vào, đầu ra; xử lý theo quy định đối với các trường hợp vi phạm chế độ phát hành, sử dụng hóa đơn.

**3. Các giải pháp thực hiện Đề án:**

***3.1. Tuyên truyền, phổ biến nội dung Đề án:***

a) Tổ chức tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng để nhân dân, doanh nghiệp và nhất là các cơ sở kinh doanh đang hoạt động kinh doanh xăng, dầu trên địa bàn tỉnh Yên Bái biết và thực hiện về phương án quản lý thu thuế bằng phương pháp dán tem đồng hồ đo đếm trên cột đo xăng, dầu.

b) Phối hợp các sở, ngành, đoàn thể trong tỉnh thực hiện tuyên truyền các nội dung về việc chấp hành niêm yết giá và bán theo giá niêm yết, về việc thực hiện quy định về hóa đơn khi bán xăng, dầu cho khách hàng, về việc thực hiện sổ sách kế toán, về việc kê khai, nộp thuế theo quy định hiện hành của nhà nước.

c) Đẩy mạnh dịch vụ công, hỗ trợ người nộp thuế dưới mọi hình thức, kịp thời giải đáp các vướng mắc về thuế theo yêu cầu của các cơ sở kinh doanh; duy trì và phát huy tính hiệu quả của “đường dây nóng”.

d) Công khai quy trình quản lý thu thuế và mức thuế phải nộp của các cơ sở kinh doanh xăng, dầu để mọi người dân biết, so sánh, giám sát. Qua đó, để người dân phản ảnh những thông tin liên quan giúp cho cơ quan thuế quản lý thu thuế ngày càng tốt hơn.

đ) Tuyên dương những cơ sở kinh doanh nộp thuế tốt, thực hiện xử lý đối với những hành vi vi phạm Luật quản lý Thuế, các Luật Thuế hiện hành, thực hiện xử lý đối với những hành vi vi phạm về chế độ bảo quản tem niêm phong theo quy định.

***3.2. Thực hiện quy chế phối hợp:***

a) Triển khai thực hiện quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo 389 tỉnh Yên Bái, thường xuyên trao đổi, cung cấp thông tin, thanh tra, kiểm tra, đấu tranh, bắt giữ và xử lý vi phạm trong hoạt động kinh doanh xăng, dầu trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

b) Sở Công Thương chủ động xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra; chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Cục Thuế để tiến hành thanh tra, kiểm tra đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh xăng dầu trên địa bàn, tập trung vào những cơ sở kinh doanh có biểu hiện buôn lậu xăng, dầu, gian lận về thuế, gian lận thương mại và kiểm tra việc bảo quản tem niêm phong chỉ số công tơ tổng của cơ sở kinh doanh. Qua đó, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật hiện hành.

c) Cục Thuế căn cứ vào kế hoạch của Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ để phối hợp kiểm tra thuế.

***3.3. Kiểm tra hồ sơ khai thuế tại cơ quan thuế***:

Thường xuyên kiểm tra hồ sơ khai thuế tháng, quý, năm của các cơ sở kinh doanh xăng, dầu. Trong đó tập trung giám sát chặt chẽ đối với hồ sơ khai thuế có số thuế giá trị gia tăng âm lớn hoặc âm nhiều tháng liên tục, lỗ liên tục nhiều năm liền hoặc có số lỗ lũy kế vượt quá vốn chủ sở hữu, có tỷ lệ về số thuế thu nhập doanh nghiệp phát sinh phải nộp so với doanh thu thấp hơn nhiều so với các cơ sở kinh doanh khác có cùng ngành nghề, quy mô kinh doanh trên cùng địa bàn; cơ sở kinh doanh đã nhiều lần bị xử lý vi phạm hành chính về các lỗi có liên quan đến buôn lậu xăng, dầu; gian lận thương mại; đo lường; chất lượng xăng, dầu ... Qua đó kịp thời thông báo cho cơ sở kinh doanh thực hiện giải trình bằng văn bản hoặc giải trình tại cơ quan thuế. Trên cơ sở giải trình của cơ sở kinh doanh, cơ quan thuế tiến hành thực hiện các bước kiểm tra như sau:

- Thực hiện kiểm tra đối chiếu hóa đơn bán hàng và thông báo giá của doanh nghiệp đầu mối để xác định các trường hợp bán không đúng giá dẫn đến thiếu thuế phải nộp Ngân sách nhà nước và xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Thực hiện kiểm tra đối chiếu sổ sách kế toán, các tài liệu có liên quan với chỉ số đầu kỳ, chỉ số cuối kỳ phản ảnh trên công tơ tổng để xác định các trường hợp kê khai, nộp thuế không đúng với số lượng xăng, dầu xuất bán. Qua đó, kịp thời xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật thuế hiện hành.

- Thực hiện xử lý đối với các cơ sở kinh doanh không kịp thời thông báo cho cơ quan chức năng ngay khi phát hiện tem niêm phong công tơ tổng bị hư hỏng. Trong trường hợp tem niêm phong công tơ tổng hư hỏng do tác động bởi yếu tố chủ quan của cơ sở kinh doanh phải áp dụng biện pháp ấn định thuế.

Qua kiểm tra tại cơ quan thuế mà phát hiện hồ sơ khai thuế của cơ sở kinh doanh xăng, dầu có nhiều dấu hiệu nghi vấn nhưng giải trình không rõ ràng, đầy đủ dẫn đến phát sinh rủi ro cao về thuế thì tiến hành kiểm tra thuế tại doanh nghiệp.

***3.4. Thanh tra, kiểm tra thuế tại doanh nghiệp:***

a) Tăng cường chỉ đạo, tập trung lực lượng cho công tác kiểm tra nhằm xử lý kịp thời những vi phạm, để hướng cho các cơ sở kinh doanh thực hiện tốt những quy định về giá, lao động, hạch toán kế toán và các quy định mới về quản lý, sử dụng hóa đơn trong việc mua, bán, trao đổi hàng hóa và cung cấp dịch vụ theo quy định.

b) Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra thuế hàng năm đối với các trường hợp phát sinh rủi ro cao về thuế. Tập trung vào các nội dung:

- Có giá bán xăng, dầu thấp so với thông báo giá bán xăng, dầu của doanh nghiệp đầu mối.

- Có lượng xăng, dầu xuất bán thấp nhiều so cùng kỳ nhưng giải trình không phù hợp.

- Thường xuyên vi phạm về hóa đơn, sổ sách kế toán, kê khai doanh thu, thuế bất hợp lý trong thời gian dài.

- Vi phạm nhiều lần mà cơ quan hành chính nhà nước đã xử lý về thuế, xử lý về đo lường, chất lượng, xử lý về buôn lậu, gian lận thương mại, xử lý về bảo quản tem niêm phong công tơ tổng.

c) Tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra thuế tại doanh nghiệp theo kế hoạch đã được Tổng cục Thuế phê duyệt. Qua đó xử lý nghiêm đối với các cơ sở kinh doanh cố tình vi phạm các quy định của pháp luật thuế nhằm chấn chỉnh kịp thời những hành vi vi phạm.

Trong quá trình thanh tra, kiểm tra thuế, nếu phát hiện cơ sở kinh doanh có dấu hiệu buôn lậu, gian lận thương mại, tiêu thụ hàng kém chất lượng, kinh doanh không lành mạnh cơ quan thuế tiến hành phối hợp Sở Công Thương, Sở Khoa học - Công nghệ để cùng xử lý vi phạm.

**4. Nguồn kinh phí thực hiện Đề án:** Sử dụng nguồn kinh phí của Cục Thuế tỉnh Yên Bái và nguồn kinh phí hỗ trợ của tỉnh *(nếu có).*

**PHẦN THỨ BA**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Ngành Thuế (Cục Thuế tỉnh và Chi cục Thuế các huyện, thị xã, thành phố)**

1.1. Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án. Kế hoạch phải bảo đảm quản lý bao quát toàn bộ hoạt động kinh doanh xăng, dầu trên địa bàn tỉnh; phối hợp với các ngành liên quan trên địa bàn tỉnh, địa bàn các huyện, thị xã, thành phố, phân công trách nhiệm cụ thể để tổ chức thực hiện đề án; nâng cao nhận thức chính trị của đảng viên, lãnh đạo, công chức trong đơn vị và xây dựng ý thức trách nhiệm, quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ thu Ngân sách nhà nước trên địa bàn được giao.

1.2. Thực hiện tốt vai trò tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương về quản lý thu thuế đối với hoạt động kinh doanh xăng, dầu trên địa bàn; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các biện pháp quản lý thu thuế đối với hoạt động kinh doanh xăng, dầu trên địa bàn phù hợp từng thời kỳ; chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch, giải pháp cụ thể trong lĩnh vực quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh xăng, dầu; tổ chức thực hiện có hiệu quả các giải pháp đã đề ra, phấn đấu tăng thu ngân sách, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

1.3. Phối hợp với các ngành liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến những nội dung của đề án gắn với nội dung chính sách, pháp luật thuế tại các hội nghị triển khai chính sách, pháp luật thuế, hội nghị đối thoại với người nộp thuế.

1.4. Giao Cục trưởng Cục Thuế tỉnh quyết định thành lập các đoàn công tác, đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành gồm các thành phần đại diện ngành thuế (Cục Thuế, các Chi cục Thuế trực thuộc), Sở Công Thương (Chi cục Quản lý Thị trường) và Sở Khoa học và Công nghệ (Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng) tổ chức dán tem niêm phong công tơ tổng đối với các cột đo xăng, dầu.

1.5. Cử cán bộ tham gia các đoàn do Sở Công Thương quyết định thành lập cùng với các ngành liên quan thực hiện, thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về thuế.

1.6. Hàng quý, vào ngày đầu của quý, ngành Thuế (Cục Thuế, Chi cục Thuế) cử công chức thuế đến cơ sở kinh doanh xăng, dầu để ghi chỉ số đang thể hiện công tơ tổng, chỉ số công tơ là cơ sở đối chiếu với hồ sơ khai thuế của cơ sở kinh doanh xăng, dầu.

1.7. Thực hiện kiểm tra đối chiếu số liệu của cơ sở kinh doanh xăng, dầu phản ảnh trên hồ sơ khai thuế với lượng xuất ra phản ảnh trên chỉ số công tơ tổng của cột đo xăng, dầu và giá trị xuất bán xăng, dầu để xử lý theo các quy định của pháp luật về thuế.

1.8. Định kỳ 6 tháng, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ (Chi cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng), Sở Công Thương (Chi cục Quản lý thị trường) họp đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái.

1.9. Định kỳ 6 tháng và hàng năm, cơ quan thuế các cấp phải đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụtăng cường công tác quản lý thu thuế trong lĩnh vực kinh doanh xăng, dầu và đề ra các giải pháp mới, bổ sung hoặc điều chỉnh phương pháp quản lý thu thuế cho phù hợp với tình hình thực tế (có thể lồng ghép trong báo cáo sơ, tổng kết).

1.10. Gắn việc tổ chức thực hiện Đề án với thực hiện các chuyên đề quản lý thuế và nội dung triển khai chính sách, pháp luật thuế mới ban hành, sửa đổi bổ sung theo quy định; đẩy mạnh tiến trình cải cách hiện đại hóa ngành thuế; đưa việc thực hiện đề án thành một trong những mục tiêu thi đua theo chuyên đề, có động viên khen thưởng kịp thời.

**2. Sở Khoa học và Công nghệ:**

2.1. Đề xuất mẫu tem, cơ quan phát hành, cơ quan quản lý tem, vị trí dán tem, thời điểm kiểm tra đối với tem đang dán trên công tơ tổng tại các cột đo xăng, dầu của tất cả các cơ sở kinh doanh xăng, dầu trên địa bàn tỉnh.

2.2. Phối hợp cử cán bộ tham gia các đoàn công tác do Cục Thuế quyết định thành lập thực hiện niêm phong bằng phương pháp dán tem công tơ tổng tại các cột đo xăng, dầu của tất cả các cơ sở kinh doanh xăng, dầu trên địa bàn tỉnh.

2.3. Cử cán bộ tham gia các đoàn do Sở Công Thương quyết định thành lập cùng với các ngành liên quan thực hiện thanh tra, kiểm tra việc niêm phong và ghi nhận, tính toán lượng xăng, dầu xuất ra trong trường hợp cần thiết; xử lý nghiêm theo thẩm quyền các hành vi vi phạm pháp luật về đo lường, chất lượng đối với hoạt động kinh doanh xăng dầu.

**3. Sở Công Thương:**

3.1. Giao Giám đốc Sở Công Thương quyết định thành lập đoàn công tác, đoàn kiểm tra liên ngành gồm các thành phần Sở Công Thương (Chi cục Quản lý Thị trường), công chức ngành Thuế (Cục Thuế, các Chi cục Thuế trực thuộc), và công chức Sở Khoa học và Công nghệ (Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng) tổ chức, thực hiện việc kiểm tra định kỳ, đột xuất đối với hoạt động kinh doanh xăng, dầu trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh.

3.2. Thực hiện xử lý nghiêm theo thẩm quyền các hành vi vi phạm pháp luật về thương mại, quản lý thị trường đối với hoạt động kinh doanh xăng, dầu.

**4. Sở Tài Chính:**

4.1. Tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ, chức năng quản lý giá đối với hoạt động kinh doanh xăng, dầu; phối hợp với các ngành liên quan tổ chức kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về giá trong hoạt động kinh doanh xăng, dầu.

4.2. Thông báo về giá cả thị trường của một số sản phẩm xăng, dầu theo từng thời điểm để cơ quan thuế tham khảo, xác định giá giao dịch thông thường làm căn cứ ấn định giá mua, bán đối với các cơ sở kinh doanh kê khai thuế không trung thực.

**5. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:**

5.1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trực tiếp triển khai thực hiện đề án trong phạm vi địa bàn được giao quản lý.

5.3. Chỉ đạo các cơ quan, ban ngành tại địa phương cung cấp các thông tin có liên quan đến hoạt động của cơ sở kinh doanh xăng, dầu đóng tại địa bàn.

**6. Đối với cơ sở kinh doanh xăng, dầu:**

6.1. Thực hiện đầy đủ và đúng nội dung quy định của Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội khóa XIII và các quy định của Nhà nước về kinh doanh xăng, dầu. Khi bán xăng, dầu thực hiện chế độ sử dụng hóa đơn chứng từ theo quy định;

6.2. Cung cấp đầy đủ, kịp thời các hồ sơ, tài liệu liên quan đến hoạt động kinh doanh xăng, dầu cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi được thanh tra, kiểm tra;

6.3. Thực hiện theo quy định của Nhà nước về giá bán xăng, dầu; thông báo cho cơ quan quản lý nhà nước về lượng xăng, dầu tồn kho tại thời điểm nhà nước điều chỉnh giá bán xăng, dầu trên thị trường và chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu báo cáo;

6.4. Thông báo kịp thời cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi tem niêm phong bị hư hỏng do ảnh hưởng của các tác động khách quan để được thay thế tem mới;

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện đề án, nếu có các quy định mới liên quan đến quản lý, thu thuế đối với hoạt động kinh doanh xăng, dầu Cục Thuế có trách nhiệm tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **CHỦ TỊCH**  **Phạm Thị Thanh Trà** |